

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1275/SYT-NVY

Hà Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2016

V/v hướng dẫn kiểm tra, đánh
giá công tác y tế năm 2016

Kính gửi:

- Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh;
- Trung tâm: Y tế Dự phòng, Phòng chống SR- KST/CT, Phòng chống HIV/AIDS, Chăm sóc SKSS, Truyền thông GDSK;
- Chi cục ATVSTP, Chi cục Dân số - KHHGĐ;
- Bệnh viện đa khoa khu vực, đa khoa các huyện;
- Bệnh viện đa khoa Nà Chì;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Trung tâm Dân số - KHHGĐ các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 4858/QĐ-BYT ngày 03/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 5848/QĐ-BYT ngày 10/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bảng kiểm tra công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 6224/QĐ-BYT ngày 18/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bảng kiểm tra Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 6326/QĐ-BYT ngày 24/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bảng kiểm tra Y tế dự phòng;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Y tế về công tác kiểm tra cuối năm tại các đơn vị y tế trong toàn tỉnh;

Sở Y tế hướng dẫn công tác kiểm tra năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA

1. Giúp bệnh viện đánh giá thực trạng chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh của bệnh viện, từ đó làm cơ sở xây dựng kế hoạch và tiến hành các hoạt động can thiệp nâng cao chất lượng bệnh viện; các đơn vị đánh giá về thực trạng cơ sở hạ tầng, hoạt động tài chính và nhân lực của đơn vị;

2. Sơ bộ xếp loại kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động và dịch vụ khám, chữa bệnh của các bệnh viện;

3. Đánh giá chất lượng và hiệu quả các hoạt động chuyên môn của đơn vị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành về y tế do nhà nước giao;

4. Lựa chọn những đơn vị đủ điều kiện và đạt tiêu chuẩn đề nghị xét khen thưởng.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Tất cả các bệnh viện trong toàn tỉnh.

2. Các đơn vị y tế tuyến tỉnh: Trung tâm y tế dự phòng; Trung tâm phòng chống Sốt rét – KST/CT; Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS; Trung tâm Chăm sóc SKSS; Trung tâm Truyền thông GDSK; Chi cục ATVSTP; Chi cục Dân số - KHHGĐ (sau đây gọi là Trung tâm tuyến tỉnh). Sở Y tế sẽ tổ chức kiểm tra bao gồm cả các đơn vị đã tổ chức kiểm tra chéo giữa các tỉnh theo kế hoạch của Trung ương.

3. Trung tâm y tế các huyện/thành phố.

4. Trung tâm Dân số - KHHGĐ các huyện/thành phố.

III. PHƯƠNG PHÁP, NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ TỰ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Đối với các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa

1.1. Hình thức kiểm tra, đánh giá

- Các Bệnh viện tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện theo Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế ban hành.

- Đoàn kiểm tra của Sở Y tế sẽ tiến hành kiểm tra, đánh giá từng bệnh viện trong tỉnh.

1.2. Nội dung kiểm tra, đánh giá

- Mẫu phiếu thông tin số liệu hoạt động bệnh viện (dạng tập tin excel).

- Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế (*được đăng tải trên địa chỉ Website của Cục quản lý khám chữa bệnh trong mục kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện*).

- Mẫu báo cáo kiểm tra đánh giá chất lượng của bệnh viện.

- Mẫu Phiếu đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện.

Các tài liệu được đăng tải tại *Website của Cục quản lý khám chữa bệnh trong mục Kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện*

1.3. Hướng dẫn điền thông tin số liệu hoạt động của bệnh viện

- Số liệu năm 2016 được tính từ ngày 01/10/2015 đến 30/9/2016.

- Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp của bệnh viện chịu trách nhiệm kiểm tra và ký xác nhận tính chính xác, tính đầy đủ, tính khách quan của các Thông tin chung, danh mục kỹ thuật và số liệu hoạt động chuyên môn của bệnh viện.

- Trưởng phòng Kế toán tài chính của bệnh viện chịu trách nhiệm kiểm tra và ký tên xác nhận Thông tin về hoạt động tài chính.

- Trưởng phòng Tổ chức cán bộ của bệnh viện chịu trách nhiệm kiểm tra và ký tên xác nhận Thông tin về nhân lực.

- Trưởng Khoa Dược, vật tư thiết bị y tế của bệnh viện chịu trách nhiệm kiểm tra và ký tên xác nhận Thông tin về Dược, trang thiết bị.

Ghi chú: Đối với bệnh viện đa khoa các huyện, các huyện chỉ nhập thông tin, số liệu hoạt động tại bệnh viện, không nhập thông tin, số liệu hoạt động của các Phòng khám đa khoa khu vực.

*** Thông tin và số liệu hoạt động tại các phòng khám đa khoa khu vực:**

Yêu cầu đơn vị tổng hợp báo cáo riêng các thông tin, số liệu về chuyên môn; Tài chính; Nhân lực của các PKĐKKV để cung cấp cho đoàn kiểm tra, đánh giá Sở Y tế.

1.4. Thời gian kiểm tra, đánh giá

a) Các đơn vị tự kiểm tra, đánh giá từ ngày 01/11/2016 - 11/11/2016.

b) Sở Y tế sẽ thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá tại các đơn vị, trong tháng 11/2016.

- Thời gian kiểm tra: Mỗi đơn vị kiểm tra 01 ngày.

- Lịch và thời gian tổ chức kiểm tra cụ thể của Sở Y tế: Thời gian dự kiến từ ngày 14/11 – 30/11/2016 (*Lịch cụ thể Sở Y tế sẽ thông báo cho các đơn vị sau*)

1.5. Các bước tự tiến hành kiểm tra đánh giá của bệnh viện

a) Giám đốc bệnh viện ban hành quyết định thành lập “Đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện”. Thành phần đoàn bao gồm: Ban Giám đốc, lãnh đạo các phòng chức năng, các khoa phòng. Thư ký đoàn kiểm tra đánh giá là lãnh đạo phòng KHTH hoặc do Giám đốc phân công. Trong quyết định có phân công công việc cụ thể cho các thành viên.

b) Thư ký có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn tài liệu cho các thành viên đoàn kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả kiểm tra đánh giá.

c) Trưởng đoàn có trách nhiệm tổ chức cuộc họp tổ chức kiểm tra, đánh giá cho các thành viên của đoàn trong thời gian tối thiểu nửa ngày. Thư ký hướng dẫn và thống nhất với các thành viên về nội dung, phương pháp, quy trình đánh giá.

d) Các thành viên đoàn kiểm tra, đánh giá nghiên cứu kỹ nội dung Bộ tiêu chí, phương pháp đánh giá, xếp mức và các tài liệu có liên quan trước khi tiến hành công việc.

e) Đoàn kiểm tra đánh giá thực hiện kiểm tra, đánh giá ở tất cả các khoa phòng, bộ phận của bệnh viện theo Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện.

g) Thư ký tập hợp và hoàn thiện toàn bộ kết quả kiểm tra, đánh giá bao gồm:

- Báo cáo theo **Phụ lục 1: “Mẫu báo cáo tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2016”**. Giám đốc bệnh viện ký tên, đóng dấu vào báo cáo (dạng tập tin excel).

- Thông tin, số liệu hoạt động bệnh viện theo đúng mẫu (dạng tập tin excel).

- Kết quả đánh giá chi tiết các tiêu chí do các thành viên đoàn kiểm tra, đánh giá thực hiện theo **Phụ lục 3 “Mẫu phiếu đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện”**. Các phiếu này được đóng thành một quyển chung.

- Gửi báo cáo tự kiểm tra, đánh giá và thông tin số liệu hoạt động bệnh viện về Sở Y tế trước ngày 11/11/2016.

(*Nếu có nội dung thay đổi Sở Y tế sẽ hướng dẫn bổ sung*).

1.6. Công tác chuẩn bị của bệnh viện cho đoàn kiểm tra, đánh giá của Sở Y tế gồm:

- Bệnh viện cung cấp cho đoàn “Báo cáo tự kiểm tra đánh giá của bệnh viện” (**theo Phụ lục 1**) và các tài liệu, số liệu có liên quan.

- Báo cáo riêng các thông tin, số liệu về chuyên môn; Tài chính; Nhân lực; Dược trang thiết bị của các PKĐKKV.

- Phô tô cho mỗi thành viên của đoàn Sở Y tế một quyển bệnh viện tự đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện.

2. Đối với các Trung tâm tuyến tỉnh, Trung tâm y tế các huyện/thành phố

2.1. Các bước tiến hành kiểm tra

a) Tự kiểm tra chấm điểm của đơn vị theo bảng kiểm tra: Các Trung tâm tuyến tỉnh sử dụng bảng điểm kiểm tra do Bộ Y tế ban hành, Trung tâm Y tế các huyện/thành phố sử dụng bảng kiểm tra của Sở Y tế (theo file gửi kèm); các đơn vị sự nghiệp, Chi cục không thuộc các đơn vị trên sử dụng bảng kiểm tra theo hướng dẫn chuyên ngành. Căn cứ vào bảng điểm kiểm tra, Lãnh đạo đơn vị giao cho các khoa, phòng chuẩn bị đầy đủ tài liệu, số liệu, báo cáo (bằng chứng) về việc thực hiện đối với từng nội dung kiểm tra và tự kiểm tra chấm điểm tại các khoa, phòng sau đó tổng hợp theo bảng điểm chung của đơn vị. Thành phần Đoàn kiểm tra của đơn vị do Giám đốc đơn vị ra quyết định thành lập, trưởng đoàn là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc đơn vị.

- Số liệu năm 2016 được tính từ ngày 01/11/2015 đến 30/10/2016, số liệu so sánh với cùng kỳ năm 2015 được tính từ ngày 01/11/2014 đến 30/10/2015.

b) Kiểm tra/phúc tra của cấp trên và kiểm tra chéo giữa các tỉnh

- Sở Y tế kiểm tra/phúc tra tại các đơn vị gồm: Các Trung tâm Tuyến tỉnh, các đơn vị sự nghiệp, Chi cục và Trung tâm Y tế huyện/thành phố (bao gồm cả đơn vị đã tổ chức kiểm tra chéo giữa các tỉnh theo kế hoạch của Trung ương).

- Thời gian kiểm tra: Mỗi đơn vị kiểm tra 01 ngày.

- Lịch và thời gian tổ chức kiểm tra cụ thể của Sở Y tế: Sở Y tế sẽ thành lập đoàn kiểm tra, kiểm tra các đơn vị dự kiến từ ngày 14/11/2016 đến 30/11/2016. (**Lịch kiểm tra cụ thể Sở Y tế sẽ thông báo cho các đơn vị sau**).

- Phúc tra: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương và Viện Sốt rét KST-CT Trung ương tiến hành phúc tra tại các đơn vị thuộc Trung tâm tuyến tỉnh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị xét khen thưởng do Sở Y tế đề xuất.

2.2. Báo cáo kết quả kiểm tra/phúc tra

a) Báo cáo kết quả tự kiểm tra

- Trung tâm tuyến tỉnh, đơn vị sự nghiệp và Chi cục trực thuộc Sở hoàn chỉnh hồ sơ kết quả tự kiểm tra chấm điểm của đơn vị gửi về Sở Y tế đồng thời gửi 01 bản về Vụ, Viện, Cục,... theo chuyên ngành.

- Trung tâm Y tế huyện/thành phố hoàn chỉnh kết quả tự kiểm tra chấm điểm gửi về Sở Y tế.

*** Ghi chú:** Các đơn vị báo cáo kết quả tự kiểm tra chấm điểm về Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế bằng văn bản, đồng thời gửi kèm theo file điện tử theo địa chỉ: vu.sythg@gmail.com; thời gian trước ngày 11/11/2016.

b) Báo cáo kết quả kiểm tra/phúc tra

Các đơn vị hoàn chỉnh hồ sơ kết quả kiểm tra/phúc tra của Vụ, Viện, Sở Y tế, kết quả kiểm tra chéo của các tỉnh tại đơn vị; báo cáo gửi về Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế thời gian trước ngày 10/12/2016 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế; đồng thời Sở Y tế tiến hành hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ đề nghị xét khen thưởng cho đơn vị có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề nghị khen thưởng.

2.3. Hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra/phúc tra bao gồm

a) Hồ sơ báo cáo kết quả tự kiểm tra

- Bảng điểm tự kiểm tra của đơn vị
- Biên bản tự kiểm tra của đơn vị

b) Hồ sơ báo cáo kết quả kiểm tra/phúc tra

- Kết quả kiểm tra của Sở Y tế, phúc tra của Viện, Vụ, Cục, kết quả kiểm tra chéo giữa các tỉnh (Bảng kiểm tra).

- Biên bản kiểm tra/phúc tra kết quả thực hiện của đơn vị.

2.4. Cách tính điểm

a) Trong quá trình tự kiểm tra và chấm điểm của đơn vị nếu có những tiêu chuẩn phải thay thế cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, điểm cho những tiêu chuẩn này thay thế bằng điểm cho những tiêu chuẩn đó tại bảng điểm và tổng điểm không vượt quá 100 điểm (có báo cáo và phải được sự đồng ý của Sở Y tế).

b) Nếu có những tiêu chuẩn không kiểm tra do không có chức năng, nhiệm vụ trong đơn vị, điểm cho những tiêu chuẩn không kiểm tra cho bằng 0 và tính quy đổi sau này khi tính tổng số điểm đơn vị đạt (điểm chuẩn lúc này đã giảm do không có chức năng nhiệm vụ này trong đơn vị). Ví dụ: đơn vị không có nhiệm vụ phòng chống HIV/AIDS thì không chấm điểm hoạt động này và bỏ 02 điểm ở mẫu số (điểm chuẩn còn 98 điểm).

c) Sau khi tính điểm quy ra tỷ lệ % tổng số điểm đạt của đơn vị.

2.5. Phân loại kết quả kiểm tra

Phân loại kết quả kiểm tra áp dụng cho các đơn vị thuộc hệ dự phòng tuyến tỉnh và huyện/thành phố. Các đơn vị khác thực hiện công tác phân loại kết quả kiểm tra theo hướng dẫn của chuyên ngành.

STT	Hạng đơn vị	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
1	Hạng I	$\geq 90\%$ điểm	80% đến < 90% điểm	70% đến < 80% điểm	< 70% điểm
2	Hạng II	$\geq 85\%$ điểm	75% đến < 85% điểm	65% đến < 75% điểm	< 65% điểm
3	Hạng III, IV, chưa phân hạng	$\geq 80\%$ điểm	70% đến < 80% điểm	60% đến < 70% điểm	< 60% điểm

2.6. Tiêu chuẩn và điều kiện đề nghị xét khen thưởng

a) Tiêu chuẩn

STT	Tiêu chuẩn	Đạt (Đánh dấu X)
1	Kết quả kiểm tra cuối năm: <ul style="list-style-type: none">- Đơn vị hạng I đạt $\geq 95\%$ điểm chuẩn;- Đơn vị hạng II đạt $\geq 90\%$ điểm chuẩn;- Đơn vị hạng III, IV, chưa phân hạng đạt $\geq 85\%$ điểm chuẩn.	
2	Chi bộ, Đảng bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh	
3	Công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc	
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn vững mạnh xuất sắc.	
5	Đơn vị đạt tiêu chuẩn đơn vị xanh, sạch đẹp (theo tiêu chí của Bộ Y tế)	

b) Điều kiện xét khen thưởng

- Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.
- Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm PCSR-KST-CT do Sở Y tế kiểm tra phải có công văn đề nghị của Hội đồng thi đua của Trung tâm, có xác nhận của Sở Y tế gửi về Cục Y tế dự phòng và phải có có ý kiến phúc tra của Vụ, Viện, khu vực đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Y tế xét khen thưởng.
- Các đơn vị sự nghiệp, Chi cục tuyển tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Văn phòng Sở Y tế để xem xét và thực hiện công tác khen thưởng theo quy định.

3. Đối với Trung tâm Dân số/KHHGĐ các huyện

- Sở Y tế sẽ thành lập đoàn kiểm tra các Trung tâm cùng với Đoàn kiểm tra công tác y tế tuyến huyện theo bảng điểm đánh giá công tác Dân số - KHHGĐ huyện/thành phố năm 2016 (*Bảng điểm đánh giá công tác Dân số - KHHGĐ huyện/thành phố năm 2016 giao cho Chi cục Dân số KHHGĐ hướng dẫn cho Trung tâm Dân số KHHGĐ các huyện/TP*)
- Thời gian kiểm tra: Mỗi đơn vị kiểm tra 01 ngày.
- Lịch và thời gian tổ chức kiểm tra của Sở Y tế: dự kiến từ ngày 14/11/2016 đến 30/11/2016. (*Lịch kiểm tra cụ thể Sở Y tế sẽ thông báo cho các đơn vị sau*).

IV. QUY TRÌNH KIỂM TRA CỦA ĐOÀN SỞ Y TẾ

1. Đoàn kiểm tra đọc Quyết định thành lập đoàn kiểm tra.
2. Trưởng đoàn kiểm tra phát biểu nêu rõ mục đích, phương pháp và thời gian làm việc của đoàn.
3. Lãnh đạo từng đơn vị báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động năm 2016 và kết quả tự kiểm tra, đánh giá của đơn vị, thời gian báo cáo 30 phút.
 - Bệnh viện báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động của bệnh viện năm 2016 và kết quả tự kiểm tra, đánh giá của bệnh viện, thời gian báo cáo 10 phút.

- Trung tâm Y tế báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động của Trung tâm năm 2016 và kết quả tự kiểm tra của Trung tâm; thời gian báo cáo 10 phút.

- Trung tâm Dân số - KHHGD báo cáo kết quả hoạt động của Trung tâm năm 2016 và kết quả tự kiểm tra của Trung tâm; thời gian báo cáo 10 phút.

4. Đoàn kiểm tra phân công nội dung kiểm tra, đánh giá cho các thành viên. Bệnh viện, Trung tâm Y tế, Trung tâm DS/KHHGD được kiểm tra cử các thành viên liên quan đến nội dung kiểm tra, đánh giá để phối hợp và giúp việc kiểm tra, đánh giá được thuận lợi, giải đáp các yêu cầu của Đoàn kiểm tra, đánh giá.

5. Đoàn kiểm tra, đánh giá họp với các thành viên để thống nhất kết quả đánh giá của các tiêu chí; Thư ký đoàn tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá:

5.1. Đối với bệnh viện theo Phụ lục 2 “Mẫu biên bản kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2016”; Tập hợp toàn bộ các “Mẫu phiếu kiểm tra đánh giá tiêu chí” (theo phụ lục 3) của các thành viên trong đoàn sau đó đóng chung thành 1 quyển;

5.2. Đối với Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - KHHGD ghi biên bản riêng từng đơn vị;

6. Đoàn kiểm tra trao đổi trước với lãnh đạo các đơn vị về kết quả kiểm tra, đánh giá và những nhận xét, kiến nghị của đoàn kiểm tra, đánh giá.

7. Trưởng đoàn kiểm tra công bố kết quả kiểm tra, đánh giá tới các cán bộ chủ chốt của các đơn vị.

Ghi chú: Khi Đoàn kiểm tra, đánh giá của Sở Y tế thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá; các đơn vị y tế của huyện mời lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo Phòng Y tế dự.

V. KHEN THƯỞNG

1. Đối với các bệnh viện, Trung tâm Y tế tuyến tỉnh, các Chi cục, Trung tâm Y tế các huyện/thành phố thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế.

3. Đối với Trung tâm Dân số - KHHGD theo hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGD.

Trên đây là toàn bộ nội dung hướng dẫn kiểm tra, đánh giá công tác y tế năm 2016 của Sở Y tế. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ trực tiếp với Bs. Đỗ Thị Mỹ, Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y. Điện thoại: 02193 867 012, di động 0911 496 996; CN. Nguyễn Công Vụ, Phó trưởng Phòng NVY, điện thoại: 0912 319 795

Email: dtmy.syt@hagiang.gov.vn

vu.sythg@gmail.com.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở;
- Các phòng: VP, NVD, KHTC, TTr;
- Đăng Website ngành y tế;
- Lưu: VT, NVY.



Lương Viết Thuận